

HUYỆN ỦY BẢO LÂM
ỦY BAN KIỂM TRA

*

Số 55 -BC/UBKTHU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bảo Lâm, ngày 11 tháng 4 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “Về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản”

Thực hiện Công văn số 839-CV/UBKTTU ngày 5/4/2023 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc báo cáo tổng kết việc thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai tài sản và kiểm soát việc kê khai tài sản”. Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy Bảo Lâm báo cáo kết quả thực hiện sau 10 năm từ ngày 03/01/2014 đến 30/03/2023, kết quả như sau:

I. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 33-CT/TW

1. Khái quát đặt điểm, tình hình:

Đến tháng 03/2023, Đảng bộ huyện Bảo Lâm có 58 tổ chức cơ sở đảng, gồm 16 đảng bộ cơ sở (14 đảng bộ xã, thị trấn; 02 đảng bộ lực lượng vũ trang); 42 chi bộ cơ sở (24 chi bộ cơ sở cơ quan hành chính; 12 chi bộ đơn vị sự nghiệp; 5 chi bộ doanh nghiệp nhà nước; 01 doanh nghiệp Công ty cổ phần); có 247 chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, trong đó có 128 chi bộ thôn và tổ dân phố. Toàn Đảng bộ huyện có 3.254 đảng viên.

Üy ban Kiểm tra các cấp trong Đảng bộ xác định nhiệm vụ trọng tâm là tập trung công tác kiểm tra, giám sát việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện các Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII, Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị, các Nghị quyết chuyên đề của Tỉnh ủy, Huyện ủy phục vụ công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh; việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện về công tác phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; quản lý nhà nước về đất đai, về trật tự xây dựng đã xây dựng chương trình, kế hoạch, lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện toàn diện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng, góp phần tích cực vào việc thực hiện thành công các nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ trong những năm qua.

Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và UBKT các Đảng ủy trực thuộc đã tham mưu cho

cấp ủy trong việc thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện nghiêm các quy định của Đảng, Nhà nước về minh bạch tài sản, thu nhập.

2. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo và kết quả triển khai thực hiện:

2.1. Công tác tổ chức quán triệt Chỉ thị số 33-CT/TW:

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy mở hội nghị triển khai, quán triệt đến các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện, lãnh đạo các phòng, ban, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị huyện, bí thư các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện ủy. Sau Hội nghị cấp huyện, các cấp ủy, tổ chức đảng, các cơ quan, đơn vị đã mở hội nghị triển khai, quán triệt và tổ chức thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, địa phương. Hàng năm vào thời điểm cuối năm Ban Thường vụ Huyện ủy đều có văn bản triển khai đối với các tổ chức cơ sở đảng thực hiện số 33-CT/TW. Trong 10 năm Huyện ủy Bảo Lâm tổ chức được 49 buổi triển khai quán triệt, với 2897 bản tài liệu cho cán bộ, đảng viên tham gia học tập.

Ngoài ra từ 01/01/2014 đến 30/03/2023, Hội đồng tuyên truyền, phò biến, giáo dục pháp luật huyện đã phối hợp tổ chức thực hiện được 22 lớp tuyên truyền pháp luật về PCTN và minh bạch tài sản, thu nhập với 1.997 lượt người tham gia, đối tượng là trưởng, phó phòng ban chuyên môn; Chủ tịch, phó chủ tịch UBND các xã, thị trấn; cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân; các địa phương, đơn vị còn chủ động tổ chức tuyên truyền, phò biến pháp luật về PCTN và minh bạch tài sản, thu nhập với các hình thức như lồng ghép trong các buổi họp cơ quan, họp thôn, tổ dân phố, phát trên hệ thống loa truyền thanh của các xã, thị trấn...

Nhìn chung, qua học tập, quán triệt và triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN và minh bạch tài sản, thu nhập cho thấy nhận thức của cán bộ công chức, viên chức về công tác PCTN và minh bạch tài sản, thu nhập đã có nhiều chuyển biến tích cực; tinh thần, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác đấu tranh PCTN và triển khai thực hiện việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập được nâng lên; bước đầu cũng đã tạo được sự chuyển biến trong nhận thức, hành động của từng cơ quan, tổ chức, đơn vị, của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn... Từ đó, góp phần ngăn chặn, từng bước đẩy lùi tham nhũng, xây dựng bộ máy trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trung thực, công tâm, liêm khiết.

2.2. Kết quả ban hành văn bản, chương trình, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị:

Thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Kế hoạch số 3363/KH-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng về tăng

cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, Huyện ủy đã chỉ đạo UBND huyện Bảo Lâm ban hành Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 21/7/2014 và tổ chức triển khai thực hiện, trong đó xác định rõ mục đích, yêu cầu, nhiệm vụ, giải pháp, phân công trách nhiệm và các biện pháp tổ chức thực hiện. Uỷ ban Kiểm tra Huyện ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Quy định số 08-QĐ/HU, ngày 19/10/2022 “về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý”; Phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy hàng năm tham mưu cho cấp uỷ: Kế hoạch số 90-KH/HU ngày 23/01/2019 công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2018; Kế hoạch số 114-KH/HU ngày 24/12/2019 triển khai thực hiện kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2019; Kế hoạch số 34-KH/HU ngày 24/12/2021 triển khai, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý; Quyết định số 725-QĐ/HU ngày 27/12/2021 phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2021; Quyết định số 1136-QĐ/HU ngày 01/12/2022 phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2022.

2.3. Việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện quy định của Đảng, Nhà nước về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập:

Xác định công tác kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập là giải pháp quan trọng trong công tác phòng, chống tham nhũng, Uỷ ban Kiểm tra Huyện ủy đã tham mưu cho Huyện ủy chỉ đạo UBND huyện và các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 3363/KH-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 21/7/2014 của UBND huyện. Các phòng, ban, đơn vị đã chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai thực hiện, phát huy tính tự giác, trung thực và ý thức trách nhiệm của công chức, viên chức; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra việc thực hiện các quy định về kê khai và kiểm soát kê khai tài sản. Qua đó, nhận thức của người đứng đầu, công chức, viên chức trong các cơ quan, tổ chức được nâng lên. Việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản được thực hiện đồng bộ, nhất quán, từng bước đi vào nền nếp, kiểm soát được tài sản, thu nhập của cán bộ, công chức nhằm ngăn chặn, phòng ngừa, phát hiện các hành vi tham nhũng.

2.4. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo xử lý những cơ quan, tổ chức đơn vị, cá nhân chậm tổ chức việc kê khai, không công khai, kê khai không trung thực, không giải trình được nguồn gốc tài sản tăng thêm; không tổ chức việc công khai bản kê khai; không chủ động xác minh hoặc không xử lý kịp thời những vi phạm quy định về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập:

Trong kỳ, trên địa bàn huyện không có trường hợp nào chậm tổ chức việc kê khai, không công khai, kê khai không trung thực, không giải trình được nguồn gốc

tài sản tăng thêm; không tổ chức việc công khai bản kê khai; không chủ động xác minh hoặc không xử lý kịp thời những vi phạm quy định về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập.

2.5. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo phối hợp giữa các cơ quan trong việc thực hiện kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập:

Căn cứ Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập ban hành kèm theo Quyết định số 56-QĐ/TW, Uỷ ban Kiểm tra Huyện ủy phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy đã tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch triển khai thực hiện theo quy định; tham mưu phê duyệt danh sách cán bộ, đảng viên thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý, cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện ủy có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập và thực hiện việc công khai theo quy định; các đối tượng còn lại UBND huyện ban hành các văn bản tổ chức triển khai thực hiện việc kê khai tài sản thu nhập trên địa bàn.

3. Kết quả thực hiện việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập:

3.1. Kết quả kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập:

11	Số người được xác minh để có thông tin phục vụ việc bầu cử, bô nhiệm, bãi nhiệm hoặc kỷ luật	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Số người được kiểm tra, xác minh khi có căn cứ cho rằng việc giải trình nguồn gốc tài sản tăng thêm không hợp lý	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Số người được kiểm tra, xác minh khi có yêu cầu của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền	0	0	0	0	0	0	0	0

3.2. Kết quả kiểm tra, xác minh tài sản, thu nhập:

- Trong kỳ, trên địa bàn huyện không có trường hợp nào bị tố cáo về việc không trung thực trong kê khai tài sản, đồng thời cũng chưa phát hiện trường hợp nào kê khai, giải trình về nguồn gốc tài sản tăng thêm không hợp lý và cũng không nhận được yêu cầu xác minh tài sản, thu nhập của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền. Do vậy, chưa phải tổ chức xác minh về tài sản, thu nhập.

3.3. Kết quả kiểm tra, giám sát việc thực hiện quy định của Đảng và Nhà nước về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập; kết quả phát hiện, xử lý vi phạm quy định về kê khai, công khai bản kê khai tài sản, thu nhập:

- Trong 10 năm, Ban Thường vụ Huyện ủy đã tiến hành 03 cuộc giám sát công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc kê khai tài sản, thu nhập đối với 04 tổ chức đảng và 15 đảng viên; Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tiến hành 04 cuộc giám sát việc kê khai tài sản đối với 18 đảng viên là cán bộ lãnh đạo chủ chốt của các tổ chức cơ sở đảng; kết quả các tổ chức đảng và các đồng chí được giám sát thực hiện nghiêm các quy định về kê khai tài sản, chưa phát hiện trường hợp vi phạm về kê khai tài sản.

3.4. Việc xây dựng và hoàn thiện các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản, thu nhập:

- Uỷ ban Kiểm tra Huyện ủy đã tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo UBND huyện ban hành văn bản đề nghị các địa phương, đơn vị thực hiện kê khai, công khai, kiểm soát việc kê khai tài sản; quản lý bản kê khai tài sản của người có chức vụ, quyền hạn theo quy định tại Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị; Nghị định 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ; Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị... Ngoài ra, UBND huyện còn chỉ đạo Thủ trưởng các phòng ban, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chủ động thực hiện việc kiểm tra, rà soát các quy định, quy chế... liên quan đến việc thực hiện các quy định pháp luật về PCTN, trong đó có nội dung về kê khai, kiểm soát việc kê khai tài sản đã ban hành để kịp thời sửa đổi, bổ sung những nội dung không còn phù hợp với quy định pháp luật hiện hành.

4. Lãnh đạo thực hiện chế độ báo cáo:

Trong kỳ, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã tham mưu cho Huyện ủy thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin báo cáo về minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

II. HẠN CHẾ, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ NGUYÊN NHÂN:

1. Hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

Công tác quản lý, theo dõi việc kê khai, công khai, xác minh về tài sản, thu nhập chưa có tính hệ thống; ứng dụng công nghệ thông tin trong kiểm soát các giao dịch về tài sản, kiểm soát thu nhập còn hạn chế; công tác theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập nói chung và kê khai tài sản, thu nhập nói riêng của một số cấp ủy đảng, người đứng đầu đơn vị, chưa thường xuyên; tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị vẫn còn lúng túng trong hướng dẫn kê khai, thực hiện trình tự, thủ tục kê khai, tiếp nhận bản kê khai và quản lý, sử dụng bản kê khai. Sự phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong việc theo dõi, tổng hợp việc kê khai tài sản, thu do công tác cán bộ thường xuyên có biến động nhưng cán bộ làm công tác quản lý cập nhật chưa kịp thời, nên dẫn đến số liệu đôi khi có thiếu sót...

2. Nguyên nhân của hạn chế, khó khăn, vướng mắc:

- Một số cơ quan, tổ chức, đơn vị chưa quan tâm đúng mức việc kê khai tài sản, thu nhập; ý thức chấp hành về kê khai tài sản, thu nhập trong một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức chưa cao; công tác kiểm tra, giám sát tổ chức kê khai tài sản, thu nhập còn chưa nhiều, chưa thường xuyên.

III. Đánh giá chung

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy đã làm tốt công tác tham mưu cho Huyện ủy công tác tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW của Bộ Chính trị và các quy định của pháp luật về kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản trên địa bàn huyện. Đã tham mưu ban hành quy định về kiểm tra giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý. Hàng năm tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo UBND huyện chủ động có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện việc kê khai, kiểm soát việc kê khai và công khai bản kê khai, đồng thời cũng giao các ngành chức năng theo dõi, đôn đốc, giám sát, kiểm tra việc thực hiện và tổng hợp báo cáo kịp thời với Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh.... Do đó, trong kỳ việc kê khai minh bạch tài sản, thu nhập trên địa bàn huyện được thực hiện cơ bản kịp thời, đúng quy định và không có trường hợp vi phạm phải tổ chức kiểm tra, xác minh và xử lý.

Nhìn chung, việc kê khai tài sản thu nhập trên địa bàn huyện được triển khai thực hiện tương đối đảm bảo theo quy định; Huyện ủy, UBND huyện cũng đã có kế hoạch công khai bản kê khai tài sản, thu nhập, ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện việc kê khai và triển khai thực hiện theo quy định; toàn bộ

những người đã thực hiện việc kê khai có biến động về tài sản, thu nhập đều thực hiện nghiêm việc giải trình nguồn gốc tài sản biến động tăng thêm trong bản kê khai theo quy định; trong kỳ, trên địa bàn huyện không có trường hợp nào bị tố cáo về việc không trung thực trong kê khai tài sản; đồng thời cũng chưa phát hiện trường hợp nào giải trình về nguồn gốc tài sản tăng thêm không hợp lý; tính đến nay, trên địa bàn huyện chưa nhận được thông tin phản ánh sau khi thực hiện công khai các bản kê khai tài sản, thu nhập của những người thuộc diện phải kê khai.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, GIẢI PHÁP VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ NÂNG CAO HIỆU QUẢ CỦA VIỆC KÊ KHAI VÀ KIỂM SOÁT VIỆC KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP:

1. Phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp:

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong các cơ quan, tổ chức, đơn vị; Quyết định số 56-QĐ/TW, ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập (gọi tắt là *Quy chế*); Kế hoạch số 3363/KH-UBND ngày 04/7/2014 của UBND tỉnh Lâm Đồng về tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, Kế hoạch số 67/KH-UBND ngày 21/7/2014 của UBND huyện, Quy định số 08-QĐ/HU, ngày 19/10/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy “về kiểm tra, giám sát việc kê khai tài sản của cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện ủy quản lý”.

- Tiếp tục quán triệt, tuyên truyền các quy định của Đảng và Nhà nước về minh bạch tài sản, thu nhập... nhằm thống nhất nhận thức, phát huy tính tự giác, trung thực, trách nhiệm của công chức, viên chức trong kê khai tài sản, thu nhập cá nhân.

- Làm tốt công tác hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản. Đồng thời, tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra, xử lý nghiêm đối với những hành vi vi phạm quy định về kê khai tài sản, thu nhập.

2. Đề xuất, kiến nghị:

Hiện nay đã có Hướng dẫn 03-HD/UBKTTW ngày 03/11/2022 của UBKT Trung ương hướng dẫn thực hiện một số điều của Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập; để tổ chức thực hiện có hiệu quả và đồng bộ kính đề nghị Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ tổ chức tập huấn cho các cơ quan chuyên môn cấp huyện về quy trình kiểm soát tài sản thu nhập để nâng cao chất lượng các cuộc kiểm soát tài sản, thu nhập thuộc thẩm quyền của UBKT cấp huyện.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản của huyện Bảo Lâm./.

Nơi nhận:

- UBKT Tỉnh ủy (báo cáo),
- Lưu UBKTTHU.

**T/M ỦY BAN KIỂM TRA
CHỦ NHIỆM**



Hoàng Thị Thu Hà



ỦY BAN HUYỆN ỦY BẢO LÂM
KIỂM TRA

PHỤ LỤC 01
CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC QUÁN TRIỆT,
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 33-CT/TW

Năm	Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện chỉ thị	Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo	Ghi chú		
	Số lượng các cuộc hội nghị, các lớp tập huấn được tổ chức	Số lượng cán bộ, đảng viên tham gia	Số lượng tài liệu, ấn phẩm được phát hành	số lượng văn bản do UBKT từng cấp trực tiếp ban hành để lãnh đạo, chỉ đạo công tác phối hợp, thông tin, cung cấp dữ liệu, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra	UBKT HU tham mưu cho Huyện ủy tổ chức hội nghị, các lớp tập huấn chứ UBKT huyện ủy không tổ chức
2014	41	1600	1600		
2015	1	160	160		
2016	1	160	160		
2017	1	162	162		
2018	1	163	163		
2019	1	159	159		



2020	1	165	165			
2021	1	165	165			
2022	1	163	163			
2023	0	0	0			
Tổng số	49	2897	2897			





HUYỆN ỦY BẢO LÂM
ỦY BAN KIỂM TRA

PHỤ LỤC 02

KẾT QUẢ THỰC HIỆN KÊ KHAI, CÔNG KHAI VIỆC KÊ KHAI TÀI SẢN, THU NHẬP

Năm	Kết quả thực hiện kê khai					Kết quả thực hiện việc công khai				Ghi chú
	tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị có trách nhiệm tổ chức kê khai	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm	số người đã kê khai	số người chậm/chưa thực hiện kê khai	số người phải kê khai thuộc diện cấp ủy, UBKT các cấp quản lý	số người công khai theo hình thức niêm yết	số người công khai theo hình thức họp	số người công khai theo hình thức khác	số bản kê khai chưa/không được công khai	
2014	107	409	409	0	158	409	0	0	0	
2015	99	405	405	0	160	405	0	0	0	
2016	104	405	405	0	160	405	0	0	0	
2017	107	407	407	0	162	407	0	0	0	
2018	107	390	390	0	163	390	0	0	0	
2019	107	391	391	0	159	391	0	0	0	
2020	107	458	458	0	165	269	189	0	0	
2021	107	442	442	0	165	390	52	0	0	



2022	107	428	428	0	163	364	64	0	0	
Tổng số	952	3735	3735	0	1455	3430	305	0	0	

